

Số: /BC-SGDĐT

Nam Định, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Tự kiểm tra công tác bảo vệ bí mật nhà nước và công tác đảm bảo An toàn, An ninh mạng năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 22/5/2023 của UBND tỉnh Nam Định về việc kiểm tra công tác bảo vệ bí mật nhà nước và công tác đảm bảo An toàn, An ninh mạng trên địa bàn tỉnh Nam Định năm 2023, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) báo cáo kết quả tự kiểm tra công tác bảo vệ bí mật nhà nước (BVBMNN) và công tác đảm bảo An toàn, An ninh mạng (ATANM) như sau:

I. CÔNG TÁC QUẢN TRIỆT, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác quán triệt, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN

- Sở GDĐT đã ban hành Kế hoạch số 888/KH-SGDĐT ngày 26/5/2023 về việc tự kiểm tra công tác BVBMNN và công tác đảm bảo ATANM trong toàn ngành GDĐT năm 2023, phổ biến đến các đơn vị trong toàn ngành.

- Sở GDĐT đã tập hợp đầy đủ các văn bản pháp luật có liên quan đến công tác bảo vệ BMNN, ATANM và chuyển tải tới các đơn vị trong ngành để phổ biến, tuyên truyền các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN, ATANM cho từng đối tượng thuộc quyền quản lý như: Luật bảo vệ BMNN và các văn bản hướng dẫn thi hành theo Quyết định số 199/QĐ-TTg ngày 19/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật bảo vệ BMNN; Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 19/6/2019 của UBND tỉnh Nam Định về triển khai thi hành Luật bảo vệ BMNN.

- Triển khai thực hiện Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 03/3/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy chế bảo vệ BMNN trên địa bàn tỉnh Nam Định; Quy chế số 03-QC/TU ngày 09/9/2021 của Tỉnh ủy về bảo vệ BMNN trong các cơ quan, tổ chức đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh. Sở đã tiến hành rà soát Quy chế Bảo vệ bí mật nhà nước triển khai trong toàn ngành, kiện toàn Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban chỉ đạo thực hiện công tác bảo vệ BMNN của Sở ban hành kèm theo Quyết định số 890/QĐ-SGDĐT ngày 07/6/2023.

- Hàng năm, Sở đều ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác bảo vệ BMNN tới các đơn vị trực thuộc Sở và các đơn vị khác trong ngành để phối hợp, thực hiện tốt công tác bảo vệ BMNN như: Kế hoạch số 1669/KH-SGDĐT ngày 30/12/2019 về việc thực hiện công tác bảo vệ BMNN của ngành GDĐT tỉnh Nam Định năm 2020; Công văn số 1324/SGDĐT-VP ngày 11/9/2020 về việc hướng dẫn một số nội dung thực hiện công tác bảo vệ BMNN trong lĩnh vực văn thư, lưu trữ; Kế hoạch số 221/KH-SGDĐT ngày 22/02/2021 về việc thực hiện công tác bảo vệ BMNN của ngành GDĐT tỉnh Nam Định năm 2021; Kế hoạch số 191/KH-SGDĐT ngày 16/02/2022 về việc thực hiện công tác bảo vệ BMNN của ngành GDĐT tỉnh Nam Định năm 2022; Kế hoạch số 38/KH-SGDĐT ngày 09/01/2023 về việc thực hiện công tác bảo vệ BMNN của ngành GDĐT tỉnh Nam Định năm 2023.

- Phối hợp với Công an tỉnh Nam Định mở lớp tập huấn công tác văn thư lưu trữ, bảo vệ BMNN cho các đơn vị thuộc Sở, trực thuộc Sở và phòng GDĐT, các Trung tâm GDNN-GDTX các huyện, thành phố Nam Định nhằm tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, nâng cao ý thức, trách nhiệm trong việc chấp hành pháp luật về bảo vệ BMNN đối với các đơn vị trong toàn ngành nói chung và đối với cán bộ trực tiếp làm công tác bảo vệ BMNN nói riêng.

- Thực hiện Quy chế bảo vệ BMNN của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, hàng năm trong việc xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác bảo vệ BMNN của ngành GDĐT, Sở GDĐT yêu cầu các đơn vị trực thuộc Sở chủ động ban hành, sửa đổi, bổ sung Nội quy bảo vệ BMNN phù hợp với thực tiễn tình hình, các văn bản hướng dẫn của Sở và quy định của pháp luật hiện hành; các Phòng GDĐT thường xuyên tham mưu cho UBND huyện, thành phố, Ban Chỉ đạo bảo vệ BMNN cấp huyện, thành phố ban hành các văn bản chỉ đạo các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý về thực hiện công tác bảo vệ BMNN và ATANM.

2. Công tác quán triệt, triển khai thực hiện công tác đảm bảo an toàn, an ninh mạng

- Sở GDĐT đã tập hợp đầy đủ các văn bản pháp luật có liên quan đến công tác đảm bảo an toàn an ninh mạng và chuyển tải tới các đơn vị trong ngành để phổ biến, tuyên truyền các quy định của pháp luật về đảm bảo ATANM cho từng đối tượng thuộc quyền quản lý như: Luật An ninh mạng; Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 16/9/2013 của Ban Bí thư về tăng cường công tác đảm bảo an toàn thông tin; Chỉ thị số 02/CT-TTg, ngày 04/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về “công tác bảo vệ BMNN trên không gian mạng” và Công văn số 60/UBND-VP5, ngày 16/10/2018 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị 02;

Chỉ thị số 01/CT-TTg, ngày 18/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác bảo vệ an ninh mạng trong tình hình hiện nay và Kế hoạch số 39/KH-UBND, ngày 23/3/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chỉ thị 01; Kế hoạch số 38/KH-UBND, ngày 17/4/2020 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 22/NQ-CP, ngày 18/10/2019 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW, ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị về chiến lược an ninh mạng quốc gia.

- Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng tại đơn vị như: các quy định, quy trình bảo đảm an ninh mạng, quy chế sử dụng máy tính; quy chế quản lý sử dụng các dịch vụ email, công thông tin điện tử, điều hành tác nghiệp, quản lý văn bản điện tử...

- Ngay từ đầu năm học Sở GDĐT đã có chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục chuẩn bị các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng CNTT và CDS với các nhiệm vụ cụ thể như: Phân công lãnh đạo và cán bộ của đơn vị đảm nhận nhiệm vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số (theo vị trí việc làm theo Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT) làm đầu mối triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của đơn vị; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số; ban hành quy chế quản lý, phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT, đảm bảo an toàn, an ninh về thông tin khi triển khai các ứng dụng CNTT; đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về Luật An ninh mạng, về vai trò của ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong các hoạt động GDĐT; rà soát, bảo trì, nâng cấp đường truyền, trang thiết bị CNTT đáp ứng nhu cầu triển khai các ứng dụng CNTT và chuyển đổi số; chuẩn bị các điều kiện cần thiết về hạ tầng kỹ thuật sẵn sàng cho phương án làm việc trực tuyến, dạy - học trực tiếp kết hợp với trực tuyến hoặc dạy - học trực tuyến; sử dụng, khai thác và thực hiện báo cáo trên hệ thống CSDL toàn ngành của Bộ GDĐT... *(Công văn số 1635/SGDĐT-GDCTHSSV ngày 14/10/2022 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT và CDS năm học 2022 – 2023.*

- Sở GDĐT cũng thường xuyên cập nhật, nghiên cứu và hướng dẫn các cơ sở giáo dục các văn bản hướng dẫn về an toàn thông tin của Bộ GDĐT, Bộ TTTT, Sở TTTT, nâng cao năng lực giám sát ATTT mạng trong toàn ngành để tăng cường khả năng phát hiện sớm, cảnh báo kịp thời, chính xác về các sự kiện, sự cố, dấu hiệu, hành vi, mã độc xâm hại, nguy cơ, điểm yếu, lỗ hổng có khả năng gây mất ATTT mạng đối với các hệ thống và dịch vụ CNTT của ngành; khuyến cáo các cơ sở giáo dục tăng cường công tác tuyên truyền đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và khuyến cáo phụ huynh học sinh về các phương thức, thủ đoạn của tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua không gian mạng, trong việc tiếp nhận thông tin, chủ động rà soát thông tin tránh trường hợp thông tin sai sự thật nhằm nâng cao tinh thần cảnh giác, chủ động phòng ngừa, tích cực tố giác tội phạm; rà soát, kiểm tra công tác đảm bảo an toàn thông tin... *(Công văn số 394/SGDĐT-GDCTHSSV ngày 16/03/2023 về việc cảnh giác với các thủ đoạn lừa đảo trên không gian mạng)*

- Bên cạnh đó nhằm tuyên truyền, nâng cao nhận thức, cung cấp kiến thức, kỹ năng sử dụng internet an toàn cho học sinh, Sở GDĐT cũng đã phát động và thu hút được hơn 10000 học sinh cấp Trung học cơ sở trong tỉnh tham gia Cuộc thi trực tuyến “Học sinh với An toàn thông tin 2023” do Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Bộ Thông tin

và Truyền thông, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Hiệp hội An toàn Thông tin Việt Nam tổ chức (Công văn số 400/SGDDĐT-GDCTHSSV ngày 17/03/2023 về việc hưởng ứng cuộc thi online "Học sinh với ATTT 2023").

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC

1. Kết quả thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN

- Các đơn vị rà soát các máy vi tính của cán bộ, công chức, viên chức (CB,CC,VC) và có kế hoạch đề xuất cài đặt phần mềm diệt vi rút, mã độc trên các máy vi tính để phòng ngừa lộ, lọt bí mật và mất an ninh, an toàn thông tin; trang bị máy tính không kết nối mạng internet riêng để sử dụng soạn thảo các văn bản thuộc danh mục BMNN và quán triệt CB, CC,VC, người lao động chỉ soạn thảo văn bản có nội dung BVMNN trên máy tính không kết nối mạng internet; nghiêm cấm việc kết nối mạng internet, điện thoại thông minh, các thiết bị ngoại vi khác vào các máy tính sử dụng để soạn thảo văn bản thuộc danh mục BMNN.

+ Văn bản, tài liệu thuộc danh mục BMNN trước khi soạn thảo phải được đăng ký “đề xuất độ mật” có ý kiến của Lãnh đạo đơn vị và đồng ý phê duyệt của Lãnh đạo Sở.

+ Văn bản, tài liệu thuộc danh mục BMNN khi phát hành đảm bảo chấp hành đúng các quy định của pháp luật về công tác bảo vệ BMNN.

- Các văn bản, tài liệu, vật mang BMNN khi gửi đến cơ quan Sở đều được Văn thư tiếp nhận, vào sổ đăng ký văn bản mật đến, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt. Sau khi có ý kiến phê duyệt của Lãnh đạo Sở sẽ chuyển trực tiếp, có ký nhận đối với phòng thuộc Sở được Lãnh đạo Sở giao việc.

- Tài liệu, hồ sơ mang BMNN sau khi được Lãnh đạo Sở phê duyệt, được lưu trữ tại Văn phòng Sở, bố trí 01 máy tính không kết nối Internet để soạn thảo văn bản, tài liệu có chứa BMNN đặt tại phòng Văn thư cơ quan Sở.

- Sở GDĐT đã ban hành văn bản số 1324/SGDDĐT-VP ngày 11/9/2020 về việc hướng dẫn một số nội dung thực hiện công tác bảo vệ BMNN trong lĩnh vực văn thư, lưu trữ, hướng dẫn các đơn vị một số nội dung về công tác bảo vệ BMNN như: xác định BMNN và độ mật; giao nhận tài liệu BMNN; sao chụp tài liệu bí mật nhà nước; mang tài liệu BMNN ra khỏi nơi lưu giữ; thống kê, lưu giữ và bảo quản tài liệu BMNN; điều chỉnh độ mật; giải mật; tiêu hủy tài liệu, vật chứa BMNN; phân công người thực hiện nhiệm vụ bảo vệ BMNN tại cơ quan, đơn vị, tổ chức. Trong đó hướng dẫn chi tiết việc tổ chức triển khai thực hiện các biểu mẫu quy định tại Thông tư số 24/2020/TT-BCA, ngày 10/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành biểu mẫu sử dụng trong công tác bảo vệ BMNN.

- Trong quan hệ, tiếp xúc với các tổ chức, cá nhân nước ngoài, cung cấp thông tin cho báo chí: Khi tổ chức hội nghị, hội thảo,... với các tổ chức, cá nhân nước ngoài phải, cung cấp thông tin cho báo chí phải chuẩn bị kỹ về nội dung, thực hiện đúng chương trình được phê duyệt, không tiết lộ BMNN cho tổ chức, cá nhân nước ngoài.

- Tính từ 01/7/2022 đến thời điểm báo cáo, Sở GDĐT chưa thực hiện giải mật, giảm mật, tăng mật, tiêu huỷ tài liệu, vật chứa BMNN.

- Hằng năm, căn cứ vào Kế hoạch thực hiện công tác bảo vệ BMNN của ngành, Sở GDĐT thực hiện việc tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra lĩnh vực bảo vệ BMNN, giao Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Sở kiểm tra công tác bảo vệ BMNN tại các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục thuộc ngành GDĐT. Căn cứ tình hình thực tế, Thanh tra Sở tham mưu với Giám đốc chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Sở thanh tra công tác bảo vệ BMNN tại các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục thuộc ngành GDĐT.

- Định kỳ hằng năm tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình, kết quả thực hiện công tác bảo vệ BMNN, cụ thể:

+ Giao Văn phòng Sở tham mưu với Lãnh đạo Sở báo cáo công tác bảo vệ BMNN hàng năm gửi về Công an tỉnh trước ngày 05/11 và Thường trực Ban chỉ đạo công tác bảo vệ BMNN tỉnh trước ngày 15/11.

+ Các phòng thuộc Sở; các phòng GDĐT, các đơn vị trực thuộc Sở báo cáo công tác bảo vệ BMNN gửi về Sở (qua Văn phòng Sở), trước ngày 05/11 hàng năm.

- Với vai trò nòng cốt trong công tác bảo vệ BMNN, Sở GDĐT tập trung vào tổ chức rà soát, củng cố, kiện toàn bộ phận và đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ BMNN. Phân công cụ thể cán bộ lãnh đạo cơ quan, đơn vị phụ trách công tác bảo vệ BMNN, bộ phận chuyên môn và cán bộ đảm nhiệm; bảo đảm gắn trách nhiệm cá nhân trong thực hiện công tác bảo vệ BMNN ở từng bộ phận nghiệp vụ, từng phòng chuyên môn, nghiệp vụ. Mở lớp tập huấn công tác bảo vệ BMNN cho các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở và phòng GDĐT các huyện, thành phố và cử CB, CC, VC tham gia các lớp tập huấn do tỉnh tổ chức khi có yêu cầu nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác bảo vệ BMNN trên không gian mạng, trong ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng internet, hoạt động của Cổng thông tin điện tử; chủ động triển khai thực hiện các biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống mạng thông tin, ngăn ngừa lộ, mất BMNN. Hướng dẫn các đơn vị trong toàn ngành ký cam kết bảo vệ BMNN theo đúng quy định.

- Tính từ 01/7/2022 đến thời điểm báo cáo, Sở GDĐT không xảy ra lộ, lọt, mất BMNN.

2. Công tác đảm bảo an toàn, an ninh mạng

a) Cung cấp thông tin chi tiết về hệ thống máy tính

- Đơn vị có 01 máy tính không kết nối với các máy tính khác, các thiết bị ngoại vi và Internet vì lý do an ninh để soạn thảo văn bản, tài liệu mật.

(Thiết bị dành riêng cho công tác cơ yếu; thiết bị soạn thảo, lưu giữ, in ấn, truyền đưa tài liệu, văn bản có nội dung BMNN; thiết bị lưu trữ dữ liệu di động phục vụ việc lưu trữ, sao gửi tài liệu, dữ liệu nội bộ, chứa BMNN.)

- Có 64 máy tính (cả xách tay và để bàn) được kết nối với nhau thông qua hệ thống mạng cục bộ LAN của đơn vị (với các thiết bị hỗ trợ như bộ định tuyến (router), bộ chuyển mạch (switch), modem mạng, thiết bị phát sóng wifi...) và có kết nối internet (có dây và không dây). Các máy tính và hệ thống mạng hoạt động ổn định, cơ bản đáp ứng yêu cầu công việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan Sở.

- Không có hệ thống máy chủ riêng cho các hệ thống.

- Hiện nay Sở GDĐT cũng triển khai một số hệ thống và dịch vụ về công nghệ thông tin như: Cổng, trang thông tin điện tử, hệ thống thư điện tử (email), quản lý điều hành văn bản điện tử và các hệ thống phục vụ công tác nghiệp vụ khác (hệ thống Cơ sở dữ liệu ngành, hệ thống PCGD-XMC, Phần mềm chấm thi trắc nghiệm thi THPT Quốc gia, Phần mềm quản lý thi học sinh giỏi tỉnh khối THCS, THPT&GDTX, Phần mềm xét tốt nghiệp THCS, Hệ thống cơ sở dữ liệu về xử lý đơn thư, giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng ...). Các hệ thống đều được vận hành và hoạt động hiệu quả.

b) Thực trạng và giải pháp đảm bảo an ninh, an toàn thông tin của đơn vị:

- Hiện nay, Sở GDĐT có 08 cán bộ công chức có trình độ từ Đại học trở lên về lĩnh vực CNTT trong đó bố trí 01 cán bộ công chức chuyên trách phụ trách CNTT có trình độ Thạc sỹ về CNTT và được tập huấn bồi dưỡng cấp giấy chứng nhận về An toàn thông tin để thực hiện quản lý, triển khai và vận hành, phụ trách kỹ thuật hạ tầng công nghệ thông tin cơ quan Sở và quản lý các hệ thống, phần mềm phục vụ công tác quản lý của ngành đảm bảo các hệ thống thông tin hoạt động an toàn.

- Xây dựng nội quy, quy chế về việc bảo đảm an toàn thông tin cá nhân áp dụng cho cán bộ, công chức trong cơ quan Sở; quy trình nâng cấp, bảo dưỡng, bảo trì, sửa chữa, hướng dẫn cách sử dụng, quản lý, vận hành hệ thống hạ tầng kỹ thuật, máy tính và các thiết bị CNTT tại cơ quan Sở.

- Ban hành quy chế quản lý các hệ thống về CNTT như: Quy chế quản lý và xử lý tài liệu điện tử trên Hệ thống quản lý văn bản điện tử; Quy chế quản lý, vận hành, sử dụng và cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử...

- Để bảo vệ hệ thống hạ tầng kỹ thuật, phần mềm, ứng dụng và cơ sở dữ liệu khỏi các mối nguy hiểm vật lý thì các đường truyền dữ liệu, đường truyền Internet và hệ thống dây dẫn các mạng LAN phải được lắp đặt trong ống, máng che đậy kín, hạn chế khả năng tiếp cận trái phép. Ngắt kết nối cổng Ethernet không sử dụng, đặc biệt là ở khu vực làm việc chung của các cơ quan, đơn vị. Hạ tầng kỹ thuật, máy tính và các trang thiết bị về CNTT trong cơ quan thường xuyên được kiểm tra, bảo dưỡng.

- Các máy tính trong cơ quan Sở được cài đặt phần mềm diệt và phòng chống virus có bản quyền.

- Hàng năm Sở GDĐT tổ chức phổ biến các quy định của pháp luật và nội quy của cơ quan về an toàn, an ninh thông tin, quán triệt các quy định sử dụng máy tính để xử lý công việc đối với các cá nhân cho các cán bộ, công chức nhằm nâng cao nhận thức về trách nhiệm bảo đảm an toàn thông tin của từng cá nhân trong cơ quan; thường xuyên cử cán bộ, công chức tham dự khóa đào tạo kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin do Sở TTTT tổ chức.

- Đến thời điểm hiện tại chưa có vụ việc liên quan đến công tác đảm bảo an ninh mạng, an toàn thông tin, bảo vệ BMNN trên không gian mạng.

3. Nhận xét, đánh giá và kiến nghị, đề xuất

a) Nhận xét, đánh giá

- Ưu điểm:

+ Nhờ triển khai nghiêm túc, kịp thời, đồng bộ, toàn diện các quy định, biện pháp công tác bảo vệ BMNN nên đến nay, về cơ bản tại đơn vị chưa phát hiện xảy ra các vụ lộ, lọt hoặc mất BMNN gây hậu quả nghiêm trọng, góp phần bảo vệ vững chắc an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường an ninh, an toàn.

+ Cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị luôn chấp hành tốt theo sự chỉ đạo của lãnh đạo về việc bảo vệ BMNN; nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

+ Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN của cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị, trong toàn ngành. Việc quản lý văn bản đến, đi được thực hiện theo đúng các quy định.

- Tồn tại, hạn chế:

+ Việc triển khai các văn bản liên quan đến công tác bảo vệ BMNN trong toàn ngành còn nhiều khó khăn, do đơn vị rộng, phân tán ở các huyện, thành phố; nhận thức của một số công chức, viên chức về công tác bảo vệ BMNN còn hạn chế, chưa thực sự quan tâm đến nội dung các văn bản có liên quan đến công tác bảo vệ BMNN đã được triển khai.

+ Việc tự kiểm tra việc thực hiện các quy định của Pháp luật về bảo vệ BMNN ở các đơn vị trong ngành chưa được thực hiện thường xuyên.

+ Trình độ CNTT của cán bộ trong cơ quan chưa đồng đều, một số cán bộ, công chức còn hạn chế nên một số nội dung khi triển khai còn mất nhiều thời gian.

- Nguyên nhân:

Cán bộ, công chức, viên chức làm công tác bảo vệ BMNN tại các đơn vị trong ngành còn mang tính kiêm nhiệm, thời gian nghiên cứu văn bản, nghiệp vụ còn hạn chế nên công tác tham mưu, đề xuất, hiệu quả công tác bảo vệ BMNN chưa cao.

b) Kiến nghị, đề xuất

- Đề nghị Công an tỉnh hàng năm tổ chức các lớp tập huấn về các quy định có liên quan đến công tác bảo vệ BMNN để cán bộ, công chức, viên chức các đơn vị nắm bắt thực hiện hiệu quả.

- Đề nghị Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ BMNN tỉnh, Công an tỉnh có hướng dẫn cụ thể, chi tiết về việc giải mật, giảm mật, tăng mật, tiêu huỷ tài liệu, vật chứa BMNN để các đơn vị có căn cứ thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

- Đề nghị Công an tỉnh tiếp tục quan tâm và hỗ trợ Sở GDĐT các nội dung về an toàn, an ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao trong thời gian tiếp theo.

- Đề nghị Sở TTTT tham mưu UBND tỉnh tăng cường tổ chức tập huấn các nội dung về CNTT nói chung; công tác đảm bảo an toàn, an ninh mạng và bảo vệ BMNN nói riêng.

- Đề nghị UBND tỉnh tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị về CNTT cho Sở GDĐT.

Trên đây là báo cáo kết quả tự kiểm tra tình hình, công tác bảo vệ bí mật nhà nước và công tác đảm bảo an toàn, an ninh mạng năm 2023 của Sở GDĐT Nam Định./.

Nơi nhận:

- BCĐ công tác bảo vệ BMNN tỉnh Nam Định;
- Công an tỉnh Nam Định;
- Giám đốc Sở;
- Các Phó GD Sở;
- Công đoàn GD tỉnh;
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở;
- Phòng GDĐT các huyện, thành phố Nam Định;
- Các TTGDNN&GDTX;
- Lưu: VT, VP (03b).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Thuận

